

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ/2021/MFS

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service);

Căn cứ Biên bản họp số 01/BBH-ĐHĐCĐ/2021/MFS ngày 29/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Tổng doanh thu: 715.996.137.831 đồng.
- Doanh thu hợp nhất: 332.022.557.681 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 30.784.198.208 đồng.
- Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn: 2,59.

Điều 2. Thông qua Báo cáo Tài chính của Công ty đã kiểm toán năm 2020:

Thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 do Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C gồm một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	NỘI DUNG	SỐ LIỆU 2020
1	Tài sản tổng số	301.351.186.944 đồng
	Trong đó:	
	- Tài sản ngắn hạn	295.976.386.023 đồng
	- Tài sản dài hạn	5.374.800.420 đồng
2	Tổng nguồn vốn	301.351.186.944 đồng
	Trong đó:	
	- Nợ phải trả	114.093.078.057 đồng
	- Vốn chủ sở hữu	187.207.108.887 đồng



STT	NỘI DUNG	SỐ LIỆU 2020
3	Doanh thu bán hàng	710.370.924.877 đồng
4	Giá vốn bán hàng	654.318.308.865 đồng
5	Chi phí bán hàng	1.174.280.110 đồng
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	21.050.542.220 đồng
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	38.707.114.619 đồng
8	Lợi nhuận trước thuế	38.681.630.879 đồng
9	Lợi nhuận sau thuế	30.784.198.208 đồng
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.208

Điều 3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về công tác quản lý năm 2020.

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng)
1	Chi trả cổ tức (25% vốn góp của CSH) bằng tiền mặt	17.657.447.500
2	Trích thù lao cho HĐQT và BKS ⁽¹⁾	432.000.000
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (20% LNST)	6.156.839.642
4	Trích quỹ đầu tư phát triển (20% LNST)	6.156.839.642
5	Đề lại lợi nhuận chưa chia	381.071.424
TỔNG CỘNG		30.784.198.208

(1) Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020:

Tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2019 là: 432.000.000 đồng. Trong đó, mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2020 được phân phối cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT hưởng mức thù lao là: 7.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT hưởng mức thù lao là: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát hưởng mức thù lao là: 3.000.000 đồng/tháng.

Điều 5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH NĂM 2021
1	Tổng doanh thu	729.470
2	Doanh thu hợp nhất	358.466
3	Lợi nhuận sau thuế	33.354
4	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	> 1

Điều 6. Thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2021 là 25%.

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo nội dung tại Tờ trình số 05/TTr-HĐQT/2021/MFS ngày 07/06/2021 của Hội đồng quản trị.

Điều 8. Thông qua tổng mức thù lao dự kiến cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021:

- Trường hợp không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế: Mức thù lao bình quân giảm tương ứng mức hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế so với mức bình quân năm 2020.
- Trường hợp hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế: Mức thù lao bình quân bằng mức bình quân năm 2020.
- Trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế: Mức thù lao bình quân tăng tương ứng mức hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế so với mức bình quân năm 2020.

Điều 9. Thông qua mức thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021:

- Trường hợp không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế: Không trích quỹ thưởng.
- Trường hợp hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế: Trích quỹ thưởng không quá 01 tháng lương thực hiện bình quân.
- Trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế: Trích quỹ thưởng không quá 1,5 tháng lương thực hiện bình quân.

Điều 10. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021:

Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính năm 2021 là đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty Viễn thông MobiFone và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 11. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này được biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết nhất trí là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nghị quyết này gồm 04 (bốn) trang, được lập và thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Các Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc Công ty;
- Lưu VT.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Tường Duy Phúc